TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1207/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 30 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1037/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Võ Thị Kim H, sinh năm 1976; Thường trú: Ấp G, xã T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Tạm trú: số 6 N, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1974; Địa chỉ: khu phố N, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân : Bà Võ Thị Kim H và ông Nguyễn Văn N tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 197/2016 ngày 07/11/2016. Quá trình chung sống hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp. Cả hai đã cố gắng hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H và ông N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận không có.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Kim H và ông Nguyễn Văn N cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Kim H và ông Nguyễn Văn N theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 197/2016 ngày 07/11/2016 do Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cấp cho ông N và bà H chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung*: Hai bên xác nhận không có.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên xác nhận không có

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do bà H và ông N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà H và ông N đã nộp theo Biên lai thu số 0011959 ngày 10/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H và ông N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
-UBND phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Lưu: hồ sơ việc dân sự (Thúy).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai